TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 344/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10/8/2022
V/v *"Tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Nhung

2. Ông Nguyễn Văn Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Lan**,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm xxxx, có mặt

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang,

2. Bị đơn: Anh Hồ Thanh X, sinh năm xxxx, vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 01 năm 2022 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Y trình bày: Chị Y và anh X chung sống vợ chồng vào năm 2007 đến năm 2007 đăng ký kết hôn, sống hạnh phúc đến năm

2019 phát sinh mâu thuẫn gia đình, do anh X sử dụng ma túy, thường xuyên cờ bạc, uống rượu, không quan tâm gia đình, chị Y nhiều lần khuyên nhưng anh X không sữa đổi, đến năm 2021 vợ chồng không chung sống. Chị nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, nên yêu cầu ly hôn. Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Khánh N, sinh ngày xx/xx/xxxx và Hồ Ngọc Khánh V, sinh ngày xx/xx/xxxx đang sống với chị Y. Chị Y yêu cầu trực tiếp nuôi hai con chung, không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con. Vì chị nhận thấy anh X không có điều kiện để thực hiện cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng không có tài sản chung.

* Quá trình giải quyết vụ án anh Hồ Thanh X trình bày: Quan hệ hôn nhân như chị Y trình bày. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn gia đình như chị Y trình bày. Ngoài ra, chị Y thường chơi đánh bạc anh X có khuyên nhưng chị không từ bỏ. Đầu năm 2021 vợ chồng không chung sống đến nay, anh X còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Vợ chồng có 02 con chung như trình bày trên. Nếu Tòa xử ly hôn anh X thống nhất yêu cầu về nuôi con chung như chị Y. Vợ chồng không có tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ, thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Hồ Thanh X được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh X.

[1] Về hôn nhân, chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Hồ Thanh X tự nguyện kết hôn, được UBND thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 56 ngày 07/6/2016 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn gia đình do anh X sử dụng chất ma túy, đánh bạc, không quan tâm gia đình nên chị Y yêu cầu ly hôn. Anh X không đồng ý ly hôn, nhưng không đưa ra giải pháp khắc phục tình trạng mâu thuẫn gia đình để hàn gắn tình cảm vợ chồng, duy trì hôn nhân. Xét tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y.

[2] Về nuôi con chung, từ khi mâu thuẫn gia đình, chị Y trực tiếp nuôi con chung đến nay đã ổn định cuộc sống. Anh X đồng ý giao hai con chung cho chị Y tiếp tục nuôi dưỡng, phù hợp nguyện vọng của con chung. Theo Điều 81, 82, 83

Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị Y. Ghi nhận tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, ghi nhận đương sự không yêu cầu giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Chị Y phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc Y.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc Y và anh Hồ Thanh X.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Khánh N, sinh ngày xx/xx/xxxx và Hồ Ngọc Khánh V, sinh ngày xx/xx/xxxx cho chị Nguyễn Thị Ngọc Y trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hồ Thanh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc Y phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0007572 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện GCĐ;
- Chi cục THADS huyện GCĐ;
- UBND thị trấn Vàm Láng, huyện GCĐ
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng